

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH HÒA BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 71 /KH-UBND

Hòa Bình, ngày 15 tháng 5 năm 2020

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện hỗ trợ đối với người lao động, hộ kinh doanh cá thể, người sử dụng lao động bị ảnh hưởng bởi đại dịch COVID-19 theo Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg ngày 24/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ

Thực hiện Nghị quyết số 42/NQ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ về các biện pháp hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 và Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg ngày 24/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện các chính sách hỗ trợ người dân gặp khó khăn, người sử dụng lao động bị ảnh hưởng bởi đại dịch COVID-19

Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình ban hành Kế hoạch thực hiện hỗ trợ đối với người lao động, hộ kinh doanh cá thể với những nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tổ chức triển khai việc hỗ trợ người lao động làm việc theo hợp đồng lao động cho doanh nghiệp phải thỏa thuận tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động hoặc nghỉ việc không hưởng lương; lao động bị chấm dứt hợp đồng lao động, hợp đồng làm việc nhưng không đủ điều kiện hưởng trợ cấp thất nghiệp; hỗ trợ hộ kinh doanh cá thể có doanh thu khai thuế dưới 100 triệu đồng/năm; Hỗ trợ người lao động không có giao kết hợp đồng lao động bị mất việc làm không đảm bảo mức sống tối thiểu do chịu ảnh hưởng của đại dịch Covid-19. Hỗ trợ người sử dụng lao động vay vốn để trả lương ngừng việc đối với người lao động do khó khăn về tài chính.

2. Yêu cầu

Việc hỗ trợ bảo đảm đúng đối tượng thụ hưởng, công khai, minh bạch, không để lợi dụng, trục lợi chính sách. Đối tượng hỗ trợ thuộc diện được hưởng từ 02 chính sách trở lên theo quy định tại Nghị quyết số 42/NQ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ và Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg ngày 24/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện các chính sách hỗ trợ người dân gặp khó khăn (Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg) thì chỉ được hưởng một chế độ hỗ trợ cao nhất; không hỗ trợ đối tượng tự nguyện không tham gia.

II. TRÌNH TỰ, THỦ TỤC THỰC HIỆN ĐỐI VỚI TỪNG ĐỐI TƯỢNG

1. Hỗ trợ người lao động làm việc theo hợp đồng lao động cho doanh nghiệp phải thỏa thuận tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động hoặc nghỉ việc không hưởng lương

a) Điều kiện được hỗ trợ

Người lao động được hỗ trợ nếu đáp ứng đủ các điều kiện tại Điều 1, Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg.

b) Hồ sơ, trình tự thực hiện

Thực hiện theo Quyết định số 1077/QĐ-UBND ngày 13/5/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Hòa Bình về việc công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành thực hiện các chính sách hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội.

c) Phương thức chi trả

- Hỗ trợ hằng tháng (01 tháng tính bằng 30 ngày) theo thời gian thực tế người lao động bị tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương nhưng không quá 03 tháng. Trường hợp người lao động có thời gian tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương từ 30 ngày trở lên, thời gian sau khi tính tròn tháng có ngày lễ thì số ngày lễ từ 15 ngày trở lên được tính tròn 01 tháng, dưới 15 ngày không được tính.

Thời gian hỗ trợ theo thực tế, tính từ ngày 01 tháng 4 năm 2020 đến hết ngày 30 tháng 6 năm 2020.

d) Đơn vị chi trả: Ủy ban nhân dân cấp xã

e) Mức hỗ trợ: 1.800.000 đồng/người/tháng

2. Hỗ trợ hộ kinh doanh cá thể có doanh thu khai thuế dưới 100 triệu đồng/năm

a) Điều kiện hỗ trợ

Hộ kinh doanh cá thể đáp ứng đủ các điều kiện theo Điều 3 Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg.

b) Hồ sơ, trình tự thực hiện

Thực hiện theo Quyết định số 1077/QĐ-UBND ngày 13/5/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Hòa Bình về việc công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành thực hiện các chính sách hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội.

c) Phương thức chi trả: Trả từng tháng.

d) Đơn vị chi trả: Ủy ban nhân dân cấp xã nơi hộ kinh doanh cá thể tổ chức hoạt động kinh doanh.

e) Mức hỗ trợ: 1.000.000 đồng/hộ/tháng

3. Hỗ trợ người lao động bị chấm dứt hợp đồng lao động, hợp đồng làm việc nhưng không đủ điều kiện hưởng trợ cấp thất nghiệp

a) Điều kiện hỗ trợ

Người lao động đáp ứng đủ các điều kiện quy định tại Điều 5 Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg.

b) Hồ sơ, trình tự thực hiện.

Thực hiện theo Quyết định số 1077/QĐ-UBND ngày 13 tháng 5 năm 2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Hòa Bình về việc công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành thực hiện các chính sách hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội.

c) Phương thức chi trả: Trả từng tháng.

d) Đơn vị chi trả: Ủy ban nhân dân cấp xã.

e) Mức hỗ trợ: 1.000.000 đồng/người/tháng

4. Hỗ trợ người lao động không có giao kết hợp đồng lao động bị mất việc làm

a) Đối tượng và điều kiện hỗ trợ.

Người lao động đáp ứng đủ điều kiện quy định tại Khoản 1, Điều 7, Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg

b) Hồ sơ, trình tự thực hiện.

Thực hiện theo Quyết định số 1077/QĐ-UBND ngày 13/5/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Hòa Bình về việc công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành thực hiện các chính sách hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội.

c) Phương thức chi trả: Trả từng tháng.

d) Đơn vị chi trả: Ủy ban nhân dân cấp xã.

e) Mức hỗ trợ: 1.000.000 đồng/người/tháng

5. Hỗ trợ người sử dụng lao động vay vốn để trả lương ngừng việc đối với người lao động

a) Đối tượng được vay vốn

Người sử dụng lao động theo quy định tại khoản 2, mục II, Nghị quyết số 42/NQ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ, có tên trong danh sách người sử dụng lao động đủ điều kiện vay vốn để trả lương ngừng việc được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

b) Mức cho vay

- Mức cho vay không quá 50% mức lương tối thiểu vùng/người/tháng, tối đa trong 03 tháng (từ tháng 4 đến tháng 6 năm 2020). Mức cho vay tối đa 01 tháng của 01 khách hàng bằng 50% mức lương tối thiểu vùng nhân (x) số người lao động bị ngừng việc có tên trong danh sách người lao động bị ngừng việc được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt.

- Mức tiền lương tối thiểu vùng căn cứ theo quy định tại Nghị định số 90/2019/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ quy định mức lương tối thiểu vùng đối với người lao động làm việc theo hợp đồng lao động.

c) Thời hạn và lãi suất cho vay

- Thời hạn cho vay: Do Ngân hàng Chính sách xã hội nơi cho vay và khách hàng thỏa thuận nhưng không quá 12 tháng.

- Lãi suất cho vay:

+ Lãi suất vay vốn: 0%/năm (không phân trăm).

+ Lãi suất nợ quá hạn: 12 %/năm.

d) Bảo đảm tiền vay

Người sử dụng lao động vay vốn được vay không có tài sản bảo đảm tại Ngân hàng Chính sách xã hội.

đ) Phương thức cho vay

- Ngân hàng chính sách xã hội nơi cho vay thực hiện phương thức cho vay trực tiếp đến khách hàng.

- Số tiền cho người sử dụng lao động vay được Ngân hàng Chính sách xã hội nơi cho vay giải ngân hằng tháng đến người lao động bị ngừng việc trong danh sách đã được phê duyệt.

- Việc giải ngân của Ngân hàng chính sách xã hội được thực hiện đến hết ngày 31 tháng 7 năm 2020.

e) Hồ sơ, thủ tục xác nhận, phê duyệt đối tượng hưởng chính sách vay vốn để trả lương ngừng việc

Thực hiện theo Quyết định số 1077/QĐ-UBND ngày 13/5/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Hòa Bình về việc công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành thực hiện các chính sách hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội.

f) Hồ sơ, thủ tục cho vay

* Hồ sơ vay vốn lần đầu gồm:

- Danh sách người sử dụng lao động đủ điều kiện vay vốn để trả lương ngừng việc, Danh sách người lao động bị ngừng việc được Chủ tịch UBND cấp tỉnh phê duyệt. Danh sách này Ngân hàng chính sách xã hội tiếp nhận từ UBND cấp tỉnh.

- Hồ sơ do khách hàng lập gồm:

+ Đề nghị vay vốn theo mẫu quy định.

+ Bản sao chứng thực một trong các giấy tờ sau: Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã/hộ kinh doanh; Quyết định thành lập/Quyết định cho phép thành lập của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

+ Bản sao chứng thực Chứng minh nhân dân hoặc Thẻ căn cước công dân hoặc Hộ chiếu còn hiệu lực của khách hàng hoặc người đại diện hợp pháp của khách hàng.

+ Bản sao chứng thực văn bản bổ nhiệm hoặc cử người đứng đầu pháp nhân theo quy định của Điều lệ tổ chức hoặc quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

* Hồ sơ vay vốn các lần tiếp theo gồm:

- Danh sách người sử dụng lao động đủ điều kiện vay vốn để trả lương ngừng việc, Danh sách người lao động bị ngừng việc được Chủ tịch UBND cấp tỉnh phê duyệt. Danh sách này Ngân hàng chính sách xã hội tiếp nhận từ UBND cấp tỉnh.

- Hồ sơ do khách hàng lập gồm:

+ Đề nghị vay vốn theo mẫu quy định.

+ Bổ sung những giấy tờ do khách hàng lập theo quy định nếu có thay đổi so với hồ sơ vay vốn lần đầu.

* Khách hàng nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện hoặc trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia đến Ngân hàng chính sách xã hội nơi khách hàng đóng trụ sở (đối với doanh nghiệp, tổ chức, hợp tác xã) hoặc nơi cư trú (đối với hộ kinh doanh, cá nhân).

g) Quy trình cho vay

Thực hiện theo Hướng dẫn nghiệp vụ cho vay người sử dụng lao động để trả lương ngừng việc đối với người lao động của Tổng Giám đốc Ngân hàng chính sách xã hội. Trong vòng 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ vay vốn và Quyết định phê duyệt của Chủ tịch UBND cấp tỉnh, Giám đốc Ngân hàng chính sách xã hội nơi cho vay phân công cán bộ kiểm tra hồ sơ và trình phê duyệt cho vay, trường hợp không đủ điều kiện cho vay thông báo từ chối cho vay đến khách hàng.

h) Nguồn vốn cho vay

Nguồn vốn để Ngân hàng Chính sách xã hội thực hiện cho người sử dụng lao động vay theo Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg này là nguồn vay tái cấp vốn không có tài sản bảo đảm với lãi suất 0%/năm từ Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

III. NGUỒN KINH PHÍ, CẤP PHÁT VÀ TỔNG HỢP BÁO CÁO

1. Nguồn kinh phí thực hiện

a) Nguồn kinh phí thực hiện hỗ trợ cho người lao động bị tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không lương, bị chấm dứt hợp đồng lao động không đủ điều kiện hưởng trợ cấp thất nghiệp, hộ kinh doanh cá thể, lao động không có giao kết hợp đồng bị mất việc làm do ngân sách nhà nước đảm bảo.

b) Kinh phí Hỗ trợ người sử dụng lao động vay vốn để trả lương ngừng việc đối với người lao động do Ngân hàng Chính sách xã hội thực hiện cho vay theo quy định tại nguồn vay tái cấp vốn không có tài sản đảm bảo với lãi suất 0%/năm từ Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

c) Kinh phí hỗ trợ người bán lẻ xổ số lưu động được bảo đảm từ các nguồn tài chính hợp pháp của các Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên xổ số kiến thiết Hòa Bình.

2. Cấp phát kinh phí

Căn cứ quyết định bổ sung kinh phí của Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Tài chính thông báo rút dự toán kinh phí cho Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tổ chức thực hiện.

3. Tổng hợp báo cáo

Việc thanh quyết toán nguồn kinh phí này thực hiện theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn.

Căn cứ kết quả thực hiện, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội báo cáo kết quả sử dụng kinh phí gửi Sở Tài chính tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Bộ Tài chính.

IV. TỔ CHỨC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan hướng dẫn các địa phương, cơ quan Bảo hiểm xã hội thực hiện thống nhất việc hỗ trợ theo quy định tại Kế hoạch này; kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh trong tổ chức thực hiện. Tổng hợp, báo cáo, đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh những vấn đề vượt thẩm quyền.

- Tổ chức thẩm định danh sách và hồ sơ đề nghị hỗ trợ của Ủy ban nhân dân cấp huyện trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

- Tổ chức kiểm tra quá trình triển khai thực hiện tại các địa phương, kịp thời xử lý những vấn đề liên quan thuộc thẩm quyền.

- Tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh tình hình, kết quả thực hiện Kế hoạch này định kỳ hằng tháng.

2. Sở Tài chính

- Chủ trì, tham mưu báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh bổ sung kinh phí cho các đơn vị thực hiện.

- Hướng dẫn các đơn vị thanh quyết toán theo quy định hiện hành.

3. Cục thuế tỉnh

Chỉ đạo Chi cục Thuế các huyện xác nhận danh sách các hộ kinh doanh các thể có doanh thu khai thuế dưới 100 triệu đồng/năm do Ủy ban nhân dân cấp xã gửi đến.

4. Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh

- Chủ trì, hướng dẫn người sử dụng lao động về thủ tục, hồ sơ và thực hiện cho vay theo quy định.

- Tổng hợp, báo cáo việc thực hiện cho người sử dụng lao động vay trả tiền lương ngừng việc cho người lao động trước ngày 20 hàng tháng để Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

5. Sở Thông tin và Truyền thông

Chủ trì, phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, các Sở, ngành, địa phương chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan báo chí, truyền thông trên địa bàn tỉnh phổ biến, tuyên truyền rộng rãi Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg ngày 24/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ.

6. Bảo hiểm xã hội tỉnh

Tiến hành xác nhận danh sách lao động tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ không hưởng lương đang tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc theo đề nghị của các doanh nghiệp.

7. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

- Chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện đảm bảo đúng chính sách, phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương; thực hiện phê duyệt danh sách đối tượng được hưởng; tổng hợp danh sách người sử dụng lao động đủ điều kiện được vay vốn tại Ngân hàng Chính sách xã hội; thanh toán, chi trả cho đối tượng và quyết toán kinh phí hỗ trợ theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hiện hành.

- Chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã, các cơ quan liên quan thực hiện chính sách công khai theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

- Kiểm tra việc tổ chức thực hiện chính sách tại địa phương bảo đảm tính chính xác, minh bạch, đúng đối tượng, không để lợi dụng, trục lợi chính sách, tham nhũng, tiêu cực.

- Chỉ đạo các phòng chuyên môn trực thuộc phối hợp với Ngân hàng Chính sách xã hội trong việc triển khai cho vay để người sử dụng lao động trả lương ngừng việc; đôn đốc thu hồi nợ; kiểm tra, xác nhận và hoàn thiện hồ sơ xử lý rủi ro tại Ngân hàng Chính sách xã hội.

- Báo cáo Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Tài chính tình hình và kết quả thực hiện Kế hoạch này trước ngày 20 hằng tháng.

8. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Hòa Bình

Phối hợp các tổ chức thành viên hướng dẫn, chỉ đạo các cấp trong hệ thống tham gia giám sát việc triển khai thực hiện Kế hoạch này tại cơ sở.

Yêu cầu Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các Ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố khẩn trương triển khai thực hiện; trong quá trình thực hiện có khó khăn vướng mắc phản ảnh về Sở Lao động – Thương binh và Xã hội để tổng hợp báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét giải quyết theo quy định./

Nơi nhận:

- Bộ Lao động – TBXH;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thành phố;
- Lưu: VT, TT (50b)



Bùi Văn Cửu

